

Số: 612/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 14 tháng 6 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 310/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2018 về việc “ Tranh chấp ly hôn” giữa :

Nguyên đơn : Bà Huỳnh Thị Bửu C sinh năm 1976.

Bị đơn : Ông Huỳnh Ngọc P sinh năm1971.

Cùng địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Bà Huỳnh Thị Bửu C và ông Huỳnh Ngọc P đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 37, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/4/2000.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa : Bà Huỳnh Thị Bửu C và ông Huỳnh Ngọc P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể sau :

2.1 Về quan hệ vợ chồng: Bà Huỳnh Thị Bửu C và ông Huỳnh Ngọc P thuận tình ly hôn.

2.2 Về nuôi con chung: Giao 02 trẻ tên Huỳnh Ngọc Tuấn A sinh ngày 22/10/2001 và Huỳnh Ngọc Tuyết N sinh ngày 12/6/2006 cho bà Huỳnh Thị Bửu C trực tiếp dưỡng nuôi. Ông Huỳnh Ngọc P cấp dưỡng con mỗi tháng 5.000.000 đồng/tháng (Năm triệu đồng), mỗi con 2.500.000 đồng/tháng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) bắt đầu thực hiện ngay khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi lần lượt các trẻ Huỳnh Ngọc Tuấn A và Huỳnh Ngọc Tuyết N thành niên.

Kể từ ngày bà Huỳnh Thị Bửu C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Huỳnh Ngọc P chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông Huỳnh Ngọc P phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thực hiện theo qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Huỳnh Ngọc P được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con trẻ, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về chia tài sản chung : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí ly hôn: 150.000 đồng, bà Huỳnh Thị Bửu C tự nguyện chịu. Án phí cấp dưỡng nuôi con số tiền 150.000 đồng bà Huỳnh Thị Bửu C tự nguyện chịu. Tổng cộng Huỳnh Thị Bửu C phải nộp án phí số tiền 300.000 đồng nhưng được cản trừ vào số tiền Huỳnh Thị Bửu C đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0020374 ngày 12/3/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Huỳnh Thị Bửu C đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND Phường 7, Quận 3;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THÂM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Nhân